TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 27 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Chu Hồng Văn;
2. Ông Nguyễn Hữu ThLuái.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Thân Mạnh T, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 n 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 20/01/2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/HSST - QĐ ngày 27/02/2019; Q định hoãn phiên tòa số 07/HSST- QĐ ngày 12/3/2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Q T, sinh n 1993; Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T 3, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc G; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn V và bà Trương Thi M; vợ, con: chưa có; Tiền án 01 tiền án: Tại bản án số 01/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc G xử phạt T 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 20/12/2018, T đã chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương; Tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2012/HS-ST ngày 15/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn- Bắc G xử phạt bị cáo T 04 tháng tù về tội "Không tố giác tội phạm"; Ngày 09/4/2015, Công an huyện Lục Ngạn đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 14/10/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chi Lăng- Lạng Sơn đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Q T về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 06/11/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên- Bắc G đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Q T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử bị cáo Vũ Q T 01 n 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 n tù về tội " Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019 đến nay "có mặt".

2. Trịnh Văn G, sinh n 1993; Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T 5, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc G; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Văn H và bà Lê Thị N; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa có; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử bị cáo Trịnh Văn G 01 n 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2019 đến nay "có mặt".

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Huy G, sinh n 1964 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Bắc G.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Dương Thị L, sinh n 1962 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 24/8/2019 tại nhà trọ ở thôn Ẻm- An Hà- Lạng G- Bắc G, Vũ Q T nói với Trịnh Văn G "đi với tao", ý là đi trộm cắp xe mô tô thì G đồng ý. Trước khi đi T mang theo 01 vam phá khóa, T điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu trắng lắp biển số 12X-162.88 chở G ngồi sau và đi theo Quốc lộ 37 đến Kép- Lạng G, qua xã Bảo Sơn- N rồi rẽ vào đường 295 đi xã T- N, trên đường đi cả hai quan sát nếu có xe mô tô nào để sơ hở thì sẽ trộm cắp. Đến khu vực thôn G- T- N thì trời mưa, cả hai dừng lại trú mưa thì T phát hiện ở trước cửa ngôi nhà của ông Nguyễn Huy G có dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng-đen-bạc, có lắp biển số, xe không khóa cổ, khóa càng. T đã trực tiếp tiến đến chiếc xe mô tô để trộm cắp, còn G ngồi lại xe và cảnh giới. T lấy vam phá khóa trong người ra tra vào ổ khóa rồi xoay mạnh theo chiều kim đồng hồ vài lần thì mở được khóa điện, T nổ máy điều khiển xe đi theo đường cũ về nhà trọ còn G điều khiển xe đi phía sau, thấy T dừng lại tháo biển số xe thì G vẫn đi xe về trước. T sử dụng chiếc xe trộm cắp được đến ngày 27/8/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", khám xét nơi trọ của T và G đã thu giữ được tang vật là 02 xe mô tô, vam phá khóa nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N ngày 05/11/2019 đã kết luận trị giá xe mô tô của ông G bị trộm cắp là 12.460.000 đồng.

Hai bị cáo T, G trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 07/KSĐT ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc G đã truy tố bị cáo T, G về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và

điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Q T, Trịnh Văn G phạm tội " trộm cắp tài sản". Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, 56, 58; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Q T. Xử phạt bị cáo Vũ Q T từ 12 đến 15 tháng tù. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, 56, 58; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn G. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn G 09 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt của Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, đối với hai bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải Q. Ngoài ra còn đề xuất án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoạc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T, G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của hai bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các lời khai các đương sự khác và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 24/8/2019, Vũ Q T và Trịnh Văn G lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng- đen- bạc, số khung RLHHC1255FY204828, số máy HC12E7204844, biển số 98F1-120.47 của gia đình anh G có trị giá là 12.460.000 đồng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh giá vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng, rủ bị

cáo G đi trộm cắp và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp vì vậy xác định bị cáo T đóng vai trò chính trong vụ án này, bị cáo G giữ vai trò sau bị cáo T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo T lần phạm tội này là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo G không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "tự thú", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm phần nào hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền, do các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] Về vấn đề bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải Q.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, 56, 58; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Q T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, 56, 58; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Văn G.

Tuyên bố bị cáo Vũ Q T và bị cáo Trịnh Văn G phạm tội " Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ Q T 01 (một) n tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) n 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án 4 (bốn) n 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/8/2019.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn G 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) n 03 (ba) tháng tù tại Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo G phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án 02 (hai) n tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/8/2019.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1

Điều 23 của Nghị Q số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Q T, Trịnh Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã T;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Chu Hồng Văn – Nguyễn Hữu Thái	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã T;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hoài Mơ – Nguyễn Thị Hoan **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Đại Xuyên; Dương Quang;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Từ Minh Hải – Nguyễn Thị Hoan	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã T, Cương Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc G;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã T, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hoài Mơ – Nguyễn Thị Hoan **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã T, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Bảo Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh